

Bản án số: 292/2021/HSST

Ngày: 8/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn;

Bà Phạm Thị Mai Anh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 307/2021/TLST-HS ngày 11/11/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/QĐXX ngày 23/11/2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1965; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn C (đã chết) và bà Vũ Thị V, sinh năm 1933; Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000461 lập ngày 10/6/2021 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo: Ngày 12/10/1993, Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 04 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản công dân (Bản án số 147), ra trại ngày 30/10/1993, xác minh Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N kết quả: Qua tra cứu dữ liệu lưu trữ sổ sách, hồ sơ tại đơn vị thì không còn thông tin đối với Bản án số 147 ngày 11/10/1993 Tòa án nhân dân tỉnh N nên được xóa án tích. Ngày 6/01/2004, Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 05), ra trại ngày 7/9/2005, đã xóa án tích. Ngày 20/3/2012, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt 27 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 10), ra trại ngày 15/12/2013, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/6/2021, sau khi ở tỉnh N lên Hà Nội, T gặp L (là bạn xã hội) đi cùng một nam thanh niên L giới thiệu là em xã hội quê ở tỉnh L (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch hai đối tượng này) tại khu vực đường mới gần đường đua F1 thuộc phường P, quận N. L và nam thanh niên gợi ý đưa tiền để T đi mua ma túy Heroin về cho cả 3 cùng sử dụng nhưng T chưa muốn đi nên từ chối. Đến 17 giờ cùng ngày, T chủ động gọi cho nam thanh niên bạn của L, hẹn nam thanh niên ra điểm hẹn lúc chiều. Tại đây, nam thanh niên đưa cho T 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua Heroin cho cả hai cùng sử dụng. T nhận tiền, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng: 18K1-307.83 đến khu vực vỉa hè đầu đường Đại lộ T tìm mua ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đã mua của người đàn ông tên H làm nghề xe ôm (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) một gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, T cầm ma túy trong tay trái, điều khiển xe máy về chỗ hẹn gặp nam thanh niên em L đang đợi. Khi cả hai vừa gặp nhau đang nói chuyện thì bị tổ công tác Công an phường P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, nam thanh niên đứng cạnh bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc bằng nilon màu trắng, bên trong có giấy bạc và chất bột màu trắng, kích thước 1x2 cm khối lượng là 0,157 gam nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu trắng lắp sim số 0828069983; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng mang BKS: 18K1-307.83, số khung: RLHJA321EY100128, số máy: JA32E1189594.

Tại Bản Kết luận giám định số 4531/KLGD-PC09 ngày 10 tháng 06 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: ***Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (bọc ngoài bằng nilon màu trắng) có khối lượng: 0,157 gam, là ma túy loại Heroine.***

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với nam thanh niên tên L sử dụng số điện thoại 0383.359.952 là người rủ T cùng sử dụng ma túy (như T khai), nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0395.494.413 là người đưa tiền cho T đi mua ma túy (như T khai) và đối tượng H là người bán ma túy cho T quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của các đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu trắng, BKS: 18K1-307.83, thu giữ của T khi bắt. Quá trình điều tra xác định là của chị Nguyễn Thị P (SN: 1968; HKTT: xã N, huyện N, tỉnh N; vợ của bị can T), Cơ quan CSĐT- Công an quận Nam Từ Liêm đã trả xe máy trên cho chị P. Chị P đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Cáo trạng số 299/CT-VKS ngày 8/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Đỗ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 299/CT-VKS ngày 8/11/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T mức án từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Đỗ Văn T, giám định viên và cán bộ điều tra; Tịch thu sung quỹ Nhà Nước một điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu trắng lấp sim số 0828069983.

Lời nói sau cùng Đỗ Văn T đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đỗ Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập cùng ngày 01/6/2021, phù hợp với Bản kết luận giám định số 4531 ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 01/6/2021, tại khu vực ngã ba đường L - Đường mới P, phường P, quận N, thành phố H, Đỗ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam heroine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Khi lượng hình phạt xét bị cáo Đỗ Văn T là đối tượng nghiện hút, nhân thân có nhiều tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để làm ăn lương thiện, tiếp tục mua ma túy sử dụng bất chấp pháp luật nên cần xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cũng xét bị cáo thành khẩn khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm gồm một điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu trắng lắp sim số 0828069983 là điện thoại của T liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Đỗ Văn T, giám định viên, cán bộ điều tra là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt:

Đỗ Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2021.

Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu sung quỹ Nhà Nước một điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu trắng lắp sim số 0828069983 và tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Đỗ Văn T, giám định viên và cán bộ điều tra hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam từ Liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 36 ngày 11/11/2021.

Đỗ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập

